

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2020/HS-PT

Ngày 01/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Chất

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thu Hoài

Bà Vũ Thị Yên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 30 tháng 11 và 01 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/2020/TLPT-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương.

**- Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Nguyễn Văn P, đã chết; Mẹ: Phạm Thị L, sinh năm 1962; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1987; có 3 con: Lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2008 Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm hại sức khỏe, tính mạng người khác; đã chấp hành xong; Bị tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến ngày 25/12/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

**- Người bào chữa:** Ông Phạm Văn H – Luật sư Văn phòng luật sư K và Cộng sự, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số 50 tổ 29 phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa, vắng mặt khi tuyên án)

Ngoài ra còn 10 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 22/12/2019, Nguyễn Văn Q mời Vũ Đình T, Nguyễn Anh U, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn V, Nguyễn Đức Y, Vũ Văn G, Trần Văn C, Vũ Thành Đ, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Văn N và một số người thân đến nhà để liên hoan khánh thành nhà mới. Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, Q cùng những người trên ngồi uống nước tại sân, Q nói “*Anh em vào nhà tôi làm tý xóc đĩa lấy may*”, ý là rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền; Vũ Đình T, Nguyễn Anh U, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn V, Trần Văn C, Vũ Thành Đ đồng ý đi vào trong nhà Q. Khi vào trong nhà U quan sát phát hiện thấy tại bàn uống nước phòng khách nhà Q có sẵn 04 quân bài hình tròn đường kính 01cm từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long nên cầm theo rồi đi vào bếp lấy một bát sứ, 1 đĩa sứ đặt tại nền phòng ngủ tầng 1 nhà Q. Lúc này Vũ Đình T, Nguyễn Anh U, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn V, Trần Văn C, Vũ Thành Đ và Nguyễn Văn Q ngồi xuống nền nhà và bắt đầu đánh bạc, T là người cầm cái. Cách thức chơi T cho 04 quân bài vào đĩa rồi úp bát lên sau đó xóc cho các quân bài nhảy tự do trong bát, những người còn lại bắt đầu cá cược với T theo 2 cửa chẵn, lẻ, mức đặt tiền cược từ 50.000 đồng trở lên. Sau khi mọi người đặt tiền cược xong, T mở bát ra nếu cả 02 quân bài hoặc 04 quân bài cùng màu là chẵn; nếu 01 hoặc 03 quân bài cùng màu là lẻ, nếu ai đặt đúng thì được T trả bằng số tiền đã đặt; nếu ai đặt sai thì mất toàn bộ số tiền đã đặt cho T. Khi bắt đầu đánh bạc Q sử dụng 450.000 đồng, Q sử dụng 1.000.000 đồng, T sử dụng 1.200.000 đồng, Đ sử dụng 400.000 đồng, V sử dụng 650.000 đồng, U sử dụng 750.000 đồng và C sử dụng 300.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Mạnh H, Vũ Văn G và Nguyễn Đức Y vào trong nhà Q, H sử dụng 300.000 đồng, Y sử dụng 400.000 đồng và G sử dụng 800.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khoảng 5 phút sau có Nguyễn Văn N vào và sử dụng 800.000 đồng tham gia đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc Nguyễn Mạnh H và Vũ Văn G thua hết tiền nên nghỉ không đánh mà ngồi xem. Vũ Đình T, Nguyễn Anh U, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn V, Nguyễn Đức Y, Trần Văn C, Vũ Thành Đ và Nguyễn Văn N tiếp tục đánh bạc đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm: Thu tại chiếu bạc số tiền 5.500.000đ; 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn đường kính 01cm. Thu trên người T 800.000 đồng, Q 750.000 đồng; Q, T thừa nhận sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc.

Tại bản án sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện K căn cứ khoản 1 Điều 321; khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt Nguyễn Văn Q 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; 13 (mười ba) tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Tổng hợp hình

phạt chung của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành 25 tháng tù. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với 10 bị cáo khác; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo và thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06 tháng 8 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

***Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:***

- Bị cáo Q vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Người bào chữa có mặt, trình bày bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q về tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc theo khoản 1 Điều 321, khoản 1 Điều 322 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Đánh bạc, 13 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới là có bố và ông bà nội được tặng thưởng huân huy chương, bị cáo đã tự nguyện nộp trước án phí và tiền phạt bổ sung, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo phạm hai tội nên không được hưởng án treo nhưng có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với tội Đánh bạc cho bị cáo. Do đó đề nghị HĐXX giảm cho bị cáo tội Đánh bạc 06 tháng tù, xử phạt bị cáo 17 tháng tù đối với cả hai tội. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**Về tố tụng:** Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

**Về nội dung:**

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác cùng những chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 45 phút đến 14 giờ 30 phút ngày 22/12/2019 tại thôn V, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Văn Q đã có hành vi sử dụng nhà ở của mình để Q cùng Vũ Đình T, Nguyễn Anh U, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn V, Nguyễn Đức Y, Vũ Văn G, Trần Văn C, Vũ Thành Đ, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Văn N đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh xóc đĩa, với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 7.050.000 đồng. Do đó Tòa án nhân dân huyện K xét xử bị cáo Q về tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc theo khoản 1 Điều 321, khoản 1

Điều 322 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt Q 12 tháng tù về tội Đánh bạc, 13 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Trong một lần bị cáo bị xét xử về 2 tội nên thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đối với tội Đánh bạc. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện có bố đẻ, ông bà nội, cụ nội được tặng thưởng huân huy chương; bị cáo đã tự nguyện nộp trước án phí và tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật. Xét thấy bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn, có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ nên chấp nhận một phần kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đối với cả hai tội.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do chấp nhận một phần kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

**1.** Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q; sửa bản án sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương về điều luật và hình phạt đối với bị cáo Q.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn Q.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; **12 (Mười hai)** tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành **18 (Mười tám)** tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù còn lại là **17 (Mười bảy)** tháng **27 (Hai mươi bảy)** ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**2. Về án phí phúc thẩm:** Bị cáo Nguyễn Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm** không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 01/12/2020.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện K (2 bản);
- VKSND huyện K;
- CQCSĐT, CQTHAHS – CA huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Chất**